TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/DS-ST
Ngày 19-8-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V (tên viết tắt là V Bank); địa chỉ trụ sở: Đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Vũ Quốc T, nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường A, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 116.08/2025/UQ-KHCN ngày 10/8/2025); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị C; địa chỉ: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ghi ngày 17 tháng 3 năm 2025, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (viết tắt là V Bank) trình bày như sau:

Bà Đinh Thị C vay vốn của V Bank theo các Hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

1. Hợp đồng cho vay số LN2305089100247 ký ngày 15/05/2023.

Số tiền cho vay: 460.000.000 đồng. Thời hạn cho vay: 96 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho bên vay. Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu TOYOTA, RAIZE, 1.0L, CVT sản xuất mới 100%.

Lãi suất trong hạn:

+ Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 11.5%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày).

+ Cơ chế điều chỉnh lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân ("Thời gian cố định"). Hết thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau Thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của V Bank thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.V Bank.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3.6%/năm.

Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Hợp đồng cho vay số LD2408101896 ngày 21/03/2024.

Số tiền vay: 38.000.000 đồng. Thời hạn vay: Tính từ ngày tiếp theo của ngày V Bank giải ngân vốn vay cho khách hàng đến ngày 15/03/2027. Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống và mua bảo hiểm sinh mạng người vay tín dụng.

Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do V Bank quy định qua từng thời kỳ.

Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/05/2023. Hạn mức đề nghị: 14.000.000 đồng. Loại thẻ: MC2 CREDIT-Orange NEW. Mục đích vay: Phục vụ tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do V Bank quy định qua từng thời kỳ.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, RAIZE, 1.0L, CVT, Biển số đăng ký: 15K-119.01 có số khung: MHKAA1BA4PJ080071, số máy: 1KRA769840, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT - Công an thành phố Hải Phòng cấp. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2305089100247 ký ngày 15/05/2023 giữa bà Đinh Thị C và V Bank. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Đinh Thị C. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, bà Đinh Thị C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với V Bank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. V Bank đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ, tuy nhiên, Bà Đinh Thị C vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Dư nợ các khoản vay, tạm tính đến ngày 14/03/2025 của bà Đinh Thị C tại V Bank là 426.779.195 đồng; trong đó nợ gốc là 399.498.354 đồng, nợ lãi là 12.560.013 đồng, thẻ tín dụng là 14.720.828 đồng.

Vì vậy, V Bank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Đinh Thị C phải trả cho V Bank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết tạm tính đến ngày 14/3/2025 là: 426.779.195 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 399.498.354 đồng; nợ lãi là 12.560.013 đồng, dư nợ thẻ tín dụng là 14.720.828 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho V Bank.

- Trường hợp bà Đinh Thị C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì V Bank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp sau đây để thu hồi toàn bộ nợ cho V Bank: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Raize 1.0L CVT, biển số đăng ký 15K- 119.01, có số khung MHKAA1BA4PJ080071 và số máy 1KRA769840 theo Giấy chứng nhận

đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT Công an thành phố Hải Phòng cấp. Hợp đồng thế chấp số LN2305089100247 ngày 15/5/2023.

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bà Đinh Thị C vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho V Bank.

* Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai ngày 29/5/2025, bị đơn bà Đinh Thị C trình bày:

Bà Đinh Thị C xác nhận đã ký hợp đồng vay V Bank số tiền 460.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu Toyota Raize 1.0L CVT, lãi suất vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 18/5/2023, bà C mở thẻ tín dụng của V Bank, hạn mức thẻ là 14.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất cho vay theo mức lãi suất do V Bank quy định.

Ngày 21/3/2024, bà C ký hợp đồng vay V Bank số tiền 38.000.000 đồng, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống và mua bảo hiểm, lãi suất theo biểu lãi suất cho vay do V Bank quy định.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, bà C đã thế chấp tài sản của mình cho V Bank là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Raize 1.0L CVT, biển số đăng ký 15K- 119.01, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên bà C do Phòng CSGT - Công an thành phố Hải Phòng cấp. Hợp đồng thế chấp ký ngày 15/5/2023 và được đăng ký giao dịch bảo đảm.

Bà C đề nghị V Bank cho bà tiếp tục trả góp tiền gốc lãi hàng tháng như thoả thuận ban đầu. Trường hợp nếu bà vi phạm và V Bank đề nghị phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì bà cũng đồng ý. Tài sản thế chấp hiện vẫn thuộc quyền sở hữu của bà, không liên quan đến người nào khác. Các khoản vay của V Bank bà đã sử dụng cho mục đích cá nhân, không liên quan đến người khác.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp 02 lần nhưng bà C không mang tài sản thế chấp đến theo yêu cầu của Tòa án nên việc xem xét, thẩm định tại chỗ không tiến hành được.

* Tại phiên tòa.

Nguyên đơn trình bày quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã trả được một phần nợ gốc. Vì vậy, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

- Yêu cầu bà C trả cho V Bank toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 19/8/2025 là 415.128.382 đồng, trong đó nợ gốc: 389.169.801 đồng; nợ lãi trong hạn: 3.469.358 đồng; nợ lãi quá hạn: 22.014.103 đồng, phạt chậm trả lãi: 475.120 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ cho V Bank.

- Trường hợp bà C không trả nợ hoặc không trả nợ đầy đủ, đề nghị Toà án tuyên Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Raize 1.0L CVT, biển số đăng ký 15K- 119.01, có số khung MHKAA1BA4PJ080071 và số máy 1KRA769840 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT Công an thành phố Hải Phòng cấp cho bà C để thu hồi nợ.

- Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bà Đinh Thị C vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho V Bank.

Bị đơn bà Đinh Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại các điều 70; 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 275; 280; 292; 293; 295; 299 của Bộ luật Dân sự; các điều 90; 91; 94; 95; 98 Luật Các tổ chức tín dụng:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 19/8/2025 là: 415.128.382 đồng và bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp bị đơn không thanh toán được khoản nợ, V Bank có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, RAIZE, 1.0L, CVT, Biển số đăng ký: 15K-119.01, chủ xe là Đinh Thị C để thu hồi nợ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1] Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là V Bank và cá nhân là bà Đinh Thị C không có mục đích kinh doanh được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn cư trú tại phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

+ Về sự vắng mặt của bị đơn:

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

+ Về tính pháp lý của các Hợp đồng tín dụng:

[3] Các Hợp đồng tín dụng giữa V Bank và bà Đinh Thị C phù hợp với quy định tại các điều 116, 117, 119 của Bộ luật Dân sự. Các bên tham gia giao kết Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ trên cơ sở tự nguyện, các điều khoản không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, các Hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên.

+ Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4] Về số tiền nợ gốc: Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, nguyên đơn đã thực hiện việc giải ngân cho bị đơn nhưng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số tiền nợ sang nợ quá hạn của Hợp đồng cho vay số LN2305089100247 và Hợp đồng cho vay số LD2408101896 từ ngày 15/5/2025; của thẻ tín dụng từ ngày 13/5/2025. Nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán khoản nợ gốc theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Tại phiên toà, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền nợ gốc, chỉ yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 389.169.801 đồng. Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự và các bảng kê tính lãi nguyên đơn cung cấp, bản tự khai của bị đơn, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét

thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc là 389.169.801 đồng.

[5] Về số tiền nợ lãi: Việc các bên thỏa thuận về lãi suất cho vay tại Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, nguyên đơn đã cung cấp bảng tính lãi thể hiện căn cứ tính lãi, số tiền lãi phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng hai bên đã ký kết. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/8/2025 là 25.958.581 đồng; trong đó: Nợ lãi trong hạn là 3.469.358 đồng, nợ lãi quá hạn: 22.014.103 đồng, phạt chậm trả lãi: 475.120 đồng.

[6] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Đinh Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

+ Về tính pháp lý của Hợp đồng thế chấp:

[7] Ngày 15/05/2023, bà Đinh Thị C và V Bank đã ký Hợp đồng thế chấp số LN2305089100247, tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, RAIZE, 1.0L, CVT, Biển số đăng ký: 15K-119.01 có số khung: MHKAA1BA4PJ080071, số máy: 1KRA769840, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT - Công An TP. Hải Phòng cấp. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Hợp đồng thế chấp được các bên tự nguyện ký kết và được công chứng phù hợp với quy định tại các điều 292, 298, 317, 318, 319 Bộ luật Dân sự; do đó, Hợp đồng thế chấp có hiệu lực với các bên.

+ Về yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm của nguyên đơn:

[8] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp 02 lần nhưng do bà C không mang tài sản đến nên việc xem xét, thẩm định tại chỗ không tiến hành được. Tòa án đã xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cho thấy chiếc xe trên vẫn thuộc sở hữu của bà Đinh Thị C và đang thế chấp tại ngân hàng. Tại bản tự khai, bà C xác nhận trường hợp bà C không trả được số tiền nợ trên, bà C đồng ý để Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản trên để thu hồi nợ. Như vậy, cần căn cứ các điều 299, 320, 323 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế

chấp số LN2305089100247 ngày 15/05/2023 để thu hồi nợ trong trường hợp tìm thấy tài sản trên.

- Về án phí:

[9] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 20.000.000 đồng + {(415.128.382 đồng - 400.000.000 đồng) x 4%} = 20.606.000 đồng (làm tròn). Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các điều 116, 117, 119, 292, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 323, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào các điều 7; 8; 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

1.1. Về số tiền nợ: Bà Đinh Thị C phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 19/8/2025 là 19/8/2025 là 415.128.382 *(Bốn trăm mười lăm triệu, một trăm hai mươi tám nghìn, ba trăm tám mươi hai)* đồng, trong đó: Nợ gốc: 389.169.801 *(Ba trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm linh một)* đồng; nợ lãi trong hạn: 3.469.358 *(Ba triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, ba trăm năm mươi tám)* đồng; nợ lãi quá hạn: 22.014.103 *(Hai mươi hai triệu, không trăm mười bốn nghìn, một trăm linh ba)* đồng, phạt chậm trả lãi: 475.120 *(Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm hai mươi)* đồng theo các Hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng cho vay số LN2305089100247 ngày 15/5/2023 số tiền là 372.815.029 *(Ba trăm bảy mươi hai triệu, tám trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi chín)* đồng, trong đó: Nợ gốc là 349.784.000 *(Ba trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm tám mươi tư nghìn)* đồng; nợ lãi trong hạn là 3.075.783 *(Ba triệu, không trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm tám mươi ba)* đồng, nợ lãi quá hạn: 19.533.759 *(Mười chín triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi chín)* đồng, phạt chậm trả lãi: 421.487 *(Bốn trăm hai mươi mốt nghìn, bốn trăm tám mươi bảy)* đồng.

+ Hợp đồng cho vay số LD2408101896 ngày 21/3/2024 số tiền là 29.671.599 *(Hai mươi chín triệu, sáu trăm bảy mươi mốt nghìn, năm trăm chín mươi chín)* đồng, trong đó: Nợ gốc là 26.887.499 *(Hai mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm chín mươi chín)* đồng; nợ lãi trong hạn là 393.575 *(Ba trăm chín mươi ba nghìn, năm trăm bảy mươi lăm)* đồng, nợ lãi quá hạn: 2.336.892 *(Hai triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi hai)* đồng, phạt chậm trả lãi: 53.633 *(Năm mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi ba)* đồng.

+ Dư nợ thẻ tín dụng là 12.641.754 *(Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi mốt nghìn, bảy trăm năm mươi tư)* đồng, trong đó: Nợ gốc là 12.498.302 *(Mười hai triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm linh hai)* đồng; nợ lãi quá hạn: 143.452 *(Một trăm bốn mươi ba nghìn, bốn trăm năm mươi hai)* đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Đinh Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2. Về việc phát mại tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Đinh Thị C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, RAIZE, 1.0L, CVT, Biển số đăng ký: 15K-119.01 có số khung: MHKAA1BA4PJ080071, số máy: 1KRA769840, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng CSGT - Công an thành phố Hải Phòng cấp cho bà Đinh Thị C trong trường hợp tìm thấy tài sản trên. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bà Đinh Thị C vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho V Bank.

2. Về án phí:

Bà Đinh Thị C phải nộp 20.606.000 *(Hai mươi triệu, sáu trăm linh sáu nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.550.000 *(Mười triệu, năm trăm năm mươi nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004954 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng).

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn bà Đinh Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo